

Đ án “C i thi n chính sách và các đ ch v đ a vào b ng ch ng cho ng i s đ ng ma túy i Vi t Nam” do T ch c S c kh e Gia đình Qu c t (*FHI 360*) t i Vi t Nam ph i h p v i các đ i tác khác th c hi n đã giúp c i thi n chính sách, cung c p nhi u đ ch v hi u qu và nhân đ o cho ng i s đ ng ma túy.



h sách t o c h i vi c làm cho ng i nghi n ma túy.

C th , đ án đóng góp vào vi c s a đ i chính sách, pháp lu t h tr vi c phòng, ch ng, đ i u tr và chăm sóc hi u qu đ a vào c ng đ ng cho ng i s đ ng ma túy; đ a các đ ch v trên b ng ch ng cho ng i s đ ng ma túy vào h th ng an sinh xã h i, chăm sóc s c kh e hi n t i thông qua vi c liên k t v i xã h i dân s , đ m b o s ph i h p đ y đ trong và gi a các ngành và h th ng hi n có; c i thi n ch t l ng cu c s ng c a ng i s đ ng ma túy và gi m tác đ ng có h i c a ma túy trên các cá nhân và c ng đ ng...

Trong khuôn kh đ án, T ch c FHI 360 đã h p tác, h tr k thu t v i các c quan ch c nhà n c c p trung ng và đ a ph ng đ th c hi n các ho t

đổi mới làm lan rộng, thấm sâu những kiến thức, quan điểm mới và nghiên cứu ma túy, hiểu và nắm bắt các phương pháp điều trị, các mô hình dịch vụ và phòng ngừa. Đổi mới, tạo điều kiện cho việc thay đổi chính sách theo hướng cung cấp các dịch vụ dựa vào bệnh nhân và xây dựng mô hình dịch vụ toàn diện cho người sử dụng ma túy.

Cùng với các tổ chức quốc tế, Tổ chức FHI 360 đã tham gia vào quá trình vận động và góp ý cho việc xây dựng một số chính sách quan trọng, là tiền đề cho sự mở rộng các dịch vụ dựa vào bệnh nhân và xây dựng Viện Việt Nam.

Bên cạnh đó, Tổ chức FHI 360 cùng Cục Bảo vệ Xã hội (Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội) phát triển nghề công tác xã hội như hỗ trợ quá trình phát triển hỗ trợ cung cấp dịch vụ công tác xã hội bản địa và 10 tỉnh, thành theo đề án 32 của Chính phủ; hỗ trợ quá trình đưa chương trình đào tạo và quản lý trị liệu trong hỗ trợ đào tạo các trường đại học ở Việt Nam.

Ban quản lý thực hiện đề án đã phối hợp với Chi cục phòng, chống tệ nạn xã hội Hội Phòng xây dựng chương trình quản lý trị liệu phối hợp thí điểm tại Hội Phòng; phối hợp tổ chức nhiều hội thảo nhóm chia sẻ thông tin, kinh nghiệm, vận động và xây dựng chính sách...

Ngoài ra, đề án đã phối hợp với Trường Đại học Y Hà Nội thực hiện các nghiên cứu nhằm mang lại những bằng chứng cụ thể và các thông tin khoa học mang tính khoa học, đáng tin cậy và thiết thực phục vụ cho công tác vận động và ra quyết định về chính sách liên quan đến ma túy và người sử dụng; nghiên cứu đánh giá tính kinh tế của mô hình cai nghiện bắt buộc tại trung tâm so với mô hình điều trị ma túy tự nguyện tại các địa phương.

Đề án cũng phối hợp với các tổ chức quốc tế và Phi Chính phủ tăng cường vai trò của các tổ chức xã hội dân sự thành lập nhóm tự vận là người sử dụng ma túy và phát triển mạng lưới hỗ trợ của những người sử dụng ma túy tại Việt Nam để tham gia ý kiến vào quá trình thiết kế các chương trình can thiệp cho người sử dụng ma túy.

Tiến sĩ Nguyễn Bình Nguyên, đại diện nhóm nghiên cứu, đánh giá đề án (thuộc Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương và nghiên cứu tại Trường Đại học Công nghệ UCLA Hoa Kỳ) nhận xét, đề án đã hoàn thành hầu hết các mục tiêu và một số kết quả. Đa số các chỉ số đánh giá đều đạt yêu cầu đưa ra, trong đó có nhiều chỉ số vượt mức dự kiến.

Đề án đã mang lại những kết quả tích cực trong cơ chế thi hành chính sách và các dịch vụ cho người sử dụng ma túy. Đề án kết thúc vào năm 2014, tuy nhiên theo Tiến sĩ Nguyễn Bình Nguyên đề án rút ra các quan tài trọng khác tiếp tục được mở rộng hơn nữa và việc cung cấp các dịch vụ dựa vào

buồng chôn cất cho người sử dụng ma túy tại cộng đồng Việt Nam.

Đối với các cơ quan hoạch định chính sách của Việt Nam nên tăng cường chính sách đầu tư tài chính và con người, mở rộng các dịch vụ đưa vào buồng chôn cất cho người sử dụng ma túy tại cộng đồng và mở rộng chương trình đi u trử methadone theo mô hình xã hội hóa, đẩy nhanh quá trình chuyển đổi các trung tâm cai nghiện tập trung và phát triển nghề.

Theo: tiengchuong.vn